

Tập đoàn Điện lực Việt Nam
Trường Cao đẳng Điện lực TP. Hồ Chí Minh

DANH MỤC THIẾT BỊ CÁC XƯỞNG THỰC TẬP, THỰC HÀNH

1. Xưởng thực tập Điện cơ bản:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Thùng dụng cụ thợ điện hạ thế	Cái	40
2	Bàn thực tập điện hạ thế (môđun)	Bộ	10
3	Áp tô mát	Cái	100
4	Công tắc các loại	Cái	100
5	Đèn các loại	Cái	50
6	Động cơ các loại	Cái	20
7	Máy quấn dây	Cái	40
8	Khoan tay	Cái	27
9	Thiết bị kiểm tra cách điện < 1000V	Cái	13

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1999.

2. Xưởng thực tập Điện công nghiệp:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Thùng dụng cụ thợ điện hạ thế	Cái	40
2	Bàn thực tập điện hạ thế (môđun)	Bộ	15
3	Áp tô mát	Cái	100
4	Công tắc các loại	Cái	100
5	Đèn các loại	Cái	50
6	Động cơ các loại	Cái	80
7	Thiết bị thực hành điều kiện	Cái	05
8	Rơ le trung gian 220V-5A	Cái	10
9	Rơ le thời gian 1-60s (220V-3A0	Cái	05
10	LOGO	Cái	40
11	Mô hình máy điện (phục vụ điều khiển máy điện)	Bộ	01
12	Công tắc tơ 3pha-220V	Cái	75
13	Rơ le nhiệt 3 pha -380V	Cái	75
14	Máy quấn dây	Cái	40
15	Khoan tay	Cái	27
16	Thiết bị kiểm tra cách điện < 1000V	Cái	13

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1999.

3. Phòng thực hành cơ khí 1:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Máy khoan trục đứng	Cái	01

2	Máy hàn tiếp xúc	Cái	01
3	Máy mài hai đá	Cái	01
4	Máy gấp góc	Cái	01
5	Máy hàn	Cái	02
6	Dao cắt tay	Cái	01
7	Thước cặp	Cái	01
8	Thước lá	Cái	10

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1996.

4. Phòng thực hành cơ khí 2:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Máy tiện S-94/200	Cái	02
2	Máy phay UH-1	Cái	01
3	Máy phay M35	Cái	01
4	Máy khoan trục đứng 25T	Cái	02
5	Cưa máy SBS-916	Cái	01
6	Máy nén khí MR 475-270-F4	Cái	01
7	Máy hàn khí trợ UNITIG 931	Cái	01
8	Máy hàn	Cái	02
9	Bàn rà phẳng	Bộ	03
10	Cân lấy chuẩn	Cái	01
11	Cử đo ren	Cái	01
12	Thước cặp	Cái	02
13	Panme đo ngoài 0-25MM	Bộ	02
14	Máy khoan trục đứng	Cái	01
15	Máy mài hai đá	Cái	01
16	Thước cặp (200MM)	Cái	01

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1996.

5. Phòng thực hành máy tính 1:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Màn hình 14 inches	Cái	40
2	Thùng case P.4	Cái	40
3	Màn chiếu đa phương tiện	Cái	01
4	Modem 60 port	Bộ	01
5	Máy lạnh 2 HP	Cái	02
6	Màn hình giảng dạy	Cái	01
7	Thùng case giảng viên	Cái	01
8	Mạng LAN	Bộ	01
9	Máy in laser	Cái	01

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2000.

6. Phòng thực hành máy tính 2:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Màn hình 15 inches	Cái	32
2	Thùng case P.4	Cái	32
3	Màn chiếu đa phương tiện	Cái	01
4	Modem 48 port	Bộ	01
5	Máy lạnh 2 HP	Cái	02
6	Màn hình giảng dạy	Cái	01
7	Thùng case giảng viên	Cái	01
8	Mạng LAN	Bộ	01
9	Máy in laser	Cái	01

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2003.

7. Phòng thực hành máy tính 3:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Màn hình 17 inches Flat	Cái	54
2	Thùng case dual core	Cái	54
3	Màn chiếu đa phương tiện	Cái	01
4	Modem 24 port	Bộ	02
5	Modem 16 port	Bộ	01
6	Máy lạnh 4 HP	Cái	02
7	Màn hình giảng dạy	Cái	01
8	Thùng case giảng viên	Cái	01
9	Mạng LAN	Bộ	01
10	Máy in laser	Cái	01
11	Máy scanner	Cái	01
12	Hệ thống âm thanh phòng máy	Bộ	01

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2009.

8. Phòng thực hành đo điện trở cách điện:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Bộ dụng cụ ép dây DAVIES	Bộ	08
2	Hệ thống cân trục 5T NIPPON	Bộ	01
3	Hình nhân hồ hấp điện tử	Cái	01
4	Máy đo điện trở cách điện METRISO	Cái	07
5	Máy đo điện trở đất NORMA 100	Cái	02
6	Microohm loại chuyên dùng	Bộ	01
7	Thiết bị đo cách điện 5KV AVO	Cái	03

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1996.

9. Phòng thực hành mô hình lưới điện:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	AVR 1P	Bộ	01
2	Bộ điều áp dưới tải 110/22kV	Bộ	01
3	Bộ điều áp nấc 15kV	Bộ	01
4	Bộ đổi nấc điện áp 200Y-76	Bộ	01
5	Mô hình buộc dây trên sứ	Bộ	01
6	Mô hình các loại dây dẫn	Bộ	01
7	Mô hình các trang thiết bị trên lưới điện Trung hạ thế	Bộ	01
8	Mô hình cáp ngầm	Bộ	01
9	Mô hình lưới điện phân phối	Bộ	01
10	Mô hình MBA lực 3P	Bộ	01
11	Mô hình TBA 1P	Bộ	01
12	Mô hình TBA 3P	Bộ	01
13	Mô phỏng phụ tải	Bộ	01
14	Mô phỏng Recloser	Bộ	01

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1996.

10. Phòng thực hành cáp ngầm:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Bộ định vị cáp RD400PDL2	Bộ	02
2	Bút thử điện cảm ứng 22kV FA2234	Cái	01
3	Thiết bị kiểm tra cáp	Cái	02
4	Thiết bị nhận dạng cáp BAUSEVT 10/6	Cái	02
5	Thiết bị nhận dạng cáp BAUSEVT KSG80	Cái	01
6	Thiết bị xác định sự cố cáp	Cái	01
7	Hệ thống cáp ngầm trung thế	Bộ	01
8	Hệ thống cáp ngầm hạ thế	Bộ	01
9	Các trang thiết bị phục vụ hàn và nối đầu cáp	Cái	01
10	Bộ dụng cụ ép cáp ngầm CBS	Bộ	06

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1996.

11. Phòng thực hành linh kiện điện tử:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Dao động ký KENWOOD CS4215	Cái	8
2	Mỏ hàn nhiệt AC 220V – 40W	Cái	30
3	Mỏ hàn súng CT-89A, 220 -240V, 30 – 60W	Cái	60
4	Đồng hồ VOM (kim)	Cái	15
5	Đồng hồ VOM (số)	Cái	30

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2007.

12. Phòng thực hành mạch điện tử:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị,</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>Số</i>
-----------	----------------------	---------------	-----------

	<i>đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>tính</i>	<i>lượng</i>
1	Thiết bị chính về thực hành điện tử tương tự	Cái	08
2	Thiết bị chính về thực hành điện tử số	Cái	08
3	Dao động ký KENWOOD CS4215	Cái	8
4	Đồng hồ VOM (kim)	Cái	15
5	Đồng hồ VOM (số)	Cái	30
6	Sơ đồ đặc trưng diode và mạch ứng dụng	Bộ	02
7	Sơ đồ khuếch đại transistor	Bộ	02
8	Sơ đồ khuếch đại nổi tăng	Bộ	02
9	Sơ đồ dao động tín hiệu dạng sin	Bộ	02
10	Sơ đồ dao động tín hiệu dạng khác sin	Bộ	02
11	Sơ đồ sử dụng transistor trường (JFET)	Bộ	02
12	Bộ kh.đại thuật toán Op.Amp.(1)	Bộ	02
13	Bộ kh.đại thuật toán Op.Amp.(2)	Bộ	02
14	Bộ kh.đại thuật toán Op.Amp.(3)	Bộ	02
15	Sơ đồ nguồn ổn thế	Bộ	02
16	Cổng Logic (1)	Cái	02
17	Cổng Logic (2)	Cái	02
18	Cổng Logic (3) Ứng dụng	Cái	02
19	Các Mạch logic cơ bản(1)	Bộ	02
20	Các Mạch logic cơ bản(2)	Bộ	02
21	Các Mạch logic cơ bản(3)	Bộ	02
22	Máy phát xung đồng hồ	Cái	02
23	Các trigger và bộ ghi (1)	Bộ	02
24	Các trigger và bộ ghi (2)	Bộ	02
25	Các trigger và bộ ghi (3)	Bộ	02
26	Bộ nhớ Với RAM tĩnh và EPROM.	Bộ	02
27	Các Mạch biến đổi DAC, ADC	Bộ	02

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2008.

13. Phòng thực hành cáp quang:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Khay chứa môi nối 12 sợi đơn	Cái	08
2	Dây nhảy quang FC/PC	Sợi	02
3	Dây nhảy quang SC/PC	Sợi	02
4	Dây nhảy quang ST/PC	Sợi	02
5	Connector quang ST	Cái	02
6	Connector quang FC	Cái	02
7	Adaptor FC/FC	Cái	02
8	Adaptor SC/SC	Cái	02
9	Măng sông cáp	Cái	05
10	Măng sông cơ khí	Bộ	05
11	Măng sông cơ nhiệt	Bộ	09
12	Hộp MDF 50*2 - 4C2 (vít)	Bộ	08
13	Hộp MDF 50*2 (KH23)	Bộ	16
14	Tủ cáp điện thoại 1200*2	Bộ	01
15	Tủ cáp điện thoại 300*2	Bộ	01
16	Tổ hợp kiểm tra thuê bao	Cái	02

17	Thiết bị kiểm tra đường dây chuyên dùng	Cái	02
18	Modem ADSL	Cái	01
19	Modem ADSL Wireless	Cái	01
20	Cáp điện thoại ngoài trời 50*2*0.5	m	500
21	Dây điện thoại thuê bao DROPWIRE cứng	m	300
22	Dây điện thoại thuê bao mềm	m	500
23	Dây điện thoại trong nhà	m	500
24	Cáp điện thoại trong nhà	m	100
25	Dây tiếp địa 25mm ²	m	07
26	Dây line điện thoại	Sợi	02
27	Dây tiếp mass + 2 đầu coss	Sợi	06
28	Dây đai inox 1,2m	Sợi	05
29	Dây mạng lan	m	50
30	Dây cáp đồng trục	m	50
31	Dao Krone gài cáp	Cái	10
32	Kéo cắt dây cáp công lực	Cái	01
33	Kéo cắt cáp	Cái	01
34	Kẹp 3 Boulon	Cái	10
35	Kèm bấm dây dt	Cái	04
36	Kèm bấm nút nối dt	Cái	05
37	Móc J	Cái	08
38	Boulon đk 14x250	Cái	20
39	Sắt V ôm trụ vuông góc	Bộ	06
40	Ốc tiếp mass	Cái	10
41	Cây tiếp địa + kẹp	Bộ	01
42	Mục căng dây dt	Cái	10
43	Phiên HK24 + cầu chì	Bộ	02

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2008.

14. Phòng thực hành thiết bị đầu cuối:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Máy điện thoại để bàn loại SIEMENS 802	Cái	15
2	Máy FAX Panasonic KX-FP 342	Cái	03
3	Máy FAX Brother FAX - 1020E	Cái	02
4	Tổng đài PBX cỡ nhỏ Panasonic KX-TES824	Bộ	04
5	Điện thoại lập trình KX-T7730	Cái	04
6	Máy điện thoại để bàn EVN loại AP- 310	Cái	25
7	Máy điện thoại để bàn EVN loại HTP- 450A	Cái	25
8	Máy điện thoại di động EVN hiệu U 400	Cái	05
9	Máy điện thoại di động EVN hiệu U 200	Cái	10
10	Máy điện thoại di động EVN hiệu LHD- 200E	Cái	15
11	Cáp dữ liệu cho điện thoại hiệu Ubiquam	m	15
12	Cáp dữ liệu cho điện thoại hiệu Ap- 310- Serial	m	20
13	Cáp dữ liệu cho điện thoại hiệu HTP-450A	m	20
14	Cáp dữ liệu cho điện thoại hiệu LHD- 200 E	m	15
15	Máy điện thoại để bàn loại SIEMENS 802	Cái	15
17	Máy FAX Panasonic KX-FP 342	Cái	03

18	Máy FAX Brother FAX - 1020E	Cái	02
19	Tổng đài PBX cỡ nhỏ Panasonic KX-TES824	Bộ	04
20	Điện thoại lập trình KX-T7730	Cái	04
21	Máy điện thoại để bàn EVN loại AP- 310	Cái	25
22	Máy điện thoại để bàn EVN loại HTP- 450A	Cái	25
23	Máy điện thoại di động EVN hiệu U 400	Cái	05
24	Máy điện thoại di động EVN hiệu U 200	Cái	10
25	Máy điện thoại di động EVN hiệu LHD- 200E	Cái	15
26	Đèn bàn 220V/40W, loại đèn huỳnh quang có kính lúp ở nắp chụp	Cái	20
27	Quạt làm mát bo mạch (sau khi hàn, khô)	Cái	20
28	Bộ tạo chân IC (tìm mua các loại tương thích với thiết bị điện thoại CDMA: MSM serie 5, serie 6, Flash Memory...)	Bộ	20
29	Máy khò Wallet 701A	Cái	05
30	Đồng hồ VOM (số)	Cái	30
31	Mỏ hàn nhiệt AC 220V-40W, mỏ thẳng	Cái	15
32	Mỏ hàn súng 220-240V, 30-60W, hiệu CT-89A	Cái	30
33	Gá kẹp bo mạch trong khi hàn	cái	30

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2007.

15. Phòng thực hành cơ sở viễn thông:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Module Dao động sin tần số thấp, LF Oscillator	Bộ	04
2	Module Dao động cao tần, HF Oscillator	Bộ	04
3	Module Passive & Active Filter	Bộ	04
4	Module chuyển mạch tương tự	Bộ	04
5	Module Điều chế -giải điều chế AM	Bộ	04
6	Module Điều chế -giải điều chế FM	Bộ	04
7	Module Phase Locked Loop	Bộ	04
8	Module TN Antenna	Bộ	04
9	Module Đường truyền sóng	Bộ	04
10	Khung gắn + bục nguồn nuôi	Cái	10

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2009.

16. Phòng thực hành vi xử lý:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Bộ vi xử lý 89C51	Bộ	08
2	Nhận và truyền số liệu RS-232	Bộ	02
3	Giao tiếp song song	Bộ	02
4	Điều khiển bàn phím và ma trận led	Bộ	02
5	Biến đổi tương tự – số (ADC)	Bộ	02
6	Biến đổi số – tương tự (DAC)	Bộ	02
7	Điều khiển mô tơ bước	Cái	02
8	Điều khiển mô tơ DC	Cái	02

9	Dao động ký KENWOOD CS4215	Cái	08
10	Đồng hồ VOM (số)	Cái	30

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 2008.

17. Bài thực tập trung hạ thế:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Ammeter Hot Stick	Cái	01
2	Ampere kèm đa năng MITRIX	Cái	03
3	Bộ đo pha cao thế 20kV	Bộ	01
4	Bộ tiếp địa trung thế thao tác	Bộ	02
5	Các trạm biến áp phân phối treo - giàn - nền	Bộ	20
6	Dao cách ly 24kV 400A	Cái	04
7	Dao cách ly 24kV 630A	Cái	01
8	Volmeter Hot Stick	Cái	01
9	Dụng cụ thử dây an toàn	Cái	01
10	Hệ thống đường dây hạ thế trên không	Bộ	01
11	Hệ thống đường dây trung thế trên không	Bộ	01
12	Hệ thống đường dây trung thế và trạm compact	Bộ	01
13	Hộp điều khiển cắt khẩn cấp	Hộp	03
14	Kích 1,6 tấn	Cái	03
15	Kích kiểu trụ nâng	Cái	02
17	Máy cắt LBS 24kV 200A	Cái	02
18	Máy cắt treo trụ 560A, 125kV	Cái	01
19	Máy cắt tự động 3P, 24kV, 400A	Cái	01
20	Máy đo tổng trở mạch vòng đất 100LEP	Cái	01
21	Máy ngắt LBS 24kV, 630A	Cái	02
22	MBT 1P, 15kVA	Cái	02
23	MBT 1P, 22kV, 10kVA EMF	Cái	13
24	MBT 1P, 22kV, 25kVA EMF	Cái	09
25	MBT 1P, 23kV, 25kVA EMF	Cái	03
26	MBT 1P, 50kVA, 15kV	Cái	01
27	MBT 3P 100kVA, 22kV	Cái	03
28	MBT 5kVA	Cái	14
29	Thiết bị kiểm tra thân sào	Cái	01
30	TI 24kV EMEK	Cái	16
31	Tời nâng máy biến thế PRESSED DRUMS	Cái	03
32	TU 24kV	Cái	03
33	TU 8400-12700-110V	Cái	18
34	Tụ bù tĩnh 24kV	Cái	12

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1999.

18. Bài thực tập lưới điện cao thế 2200kV:

<i>TT</i>	<i>Tên thiết bị, đặc tính kỹ thuật cơ bản</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Số lượng</i>
1	Trụ tháp kim loại 25m	Cây	02
2	Trụ bê tông ly tâm 22m	Cây	05

3	Máy cắt 220kV	Cái	03
4	Máy biệt dòng 220kV	Cái	03
5	Máy biến điện áp 220kV	Cái	03
6	Hệ thống đường dây 220kV	Bộ	01

Các trang thiết bị, linh kiện được cung cấp bởi các công ty của Nhật Bản, Ý, Mỹ, Đài loan, sản xuất năm 1999.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2010

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Nghiệp